|  |
| --- |
| Mẫu số: **11-1/TB-TNCN**  *(Ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày*  *6/11/2013 của Bộ Tài chính)* |

|  |  |
| --- | --- |
| CỤC THUẾ.......................  **(CHI CỤC THUẾ)****..................** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **---------------------------**  Số: ……......... /TB-CT (CCT) | ---------------------  *......,ngày..........tháng ........năm ........* |

**THÔNG BÁO**

**Nộp thuế thu nhập cá nhân**

**---------------------**

Kính gửi: Ông/ Bà/Tổ chức

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Căn cứ hồ sơ và phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số /VPĐK ngày tháng năm của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất và tờ khai thuế thu nhập cá nhân của ông /bà , cơ quan thuế tính thuế và thông báo số tiền thuế thu nhập cá nhân ông (bà) phải nộp như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN

1. Thửa đất số: Tờ bản đồ số:

Số nhà, đường phố

Thôn, xóm

Phường/xã:

Quận/huyện.

Tỉnh/ thành phố

2. Loại đất:

3. Loại đường/khu vực:

4. Vị trí (1, 2, 3, 4):

5. Cấp nhà: Loại nhà:

6. Hạng nhà:

7. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:

8. Diện tích nhà, đất tính thuế (m2):

8.1. Đất:

8.2. Nhà (m2 sàn nhà):

9. Đơn giá một mét vuông sàn nhà, đất tính thuế (đồng/m2):

9.1. Đất:

9.2. Nhà (theo giá xây dựng mới):

II. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Tổng giá trị nhà, đất tính thuế thu nhập cá nhân:

1.1. Đất (8 x 9):

1.2. Nhà (7 x 8 x 9):

2. Số tiền thuế thu nhập cá nhân phải nộp: đồng

*(Viết bằng chữ:* )

Nộp theo chương tiểu mục

Số thuế phải nộp của các đồng chủ sở hữu (nếu có):

*Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Mã số thuế | Số thuế phải nộp |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| … |  |  |  |

3. Địa điểm nộp:

4. Thời hạn nộp tiền chậm nhất không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo thuế.

Quá thời hạn nêu trên nếu Ông/ Bà chưa nộp đủ số tiền thuế theo thông báo này vào Ngân sách Nhà nước thì Ông/ Bà phải chịu nộp tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Nếu có vướng mắc, đề nghị Ông/ Bà liên hệ với cơ quan thuế theo số điện thoại: địa chỉ: để được hướng dẫn cụ thể.

Cơ quan thuế thông báo để Ông/ Bà được biết và thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO NỘP TIỀN**  *...,ngày ... tháng .... năm ....*  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

III. PHẦN XỬ LÝ PHẠT CHẬM NỘP TIỀN THUẾ (Cơ quan thu tiền thực hiện):

1. Số ngày chậm nộp tiền thuế so với ngày thông báo của cơ quan thuế:

2. Số tiền chậm nộp tiền thuế: đồng

*(Viết bằng chữ:* *)*

*..., ngày ...... tháng ...... năm ........*

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU TIỀN**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*